

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THANH HÓA  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07/2020/QĐST-HNGĐ

*TP Thanh Hóa, ngày 13 tháng 11 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ.**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 341/2019/TLST-HNGĐ ngày 16/9/2019, giữa:

**Nguyên đơn:** chị Đoàn Thị L - sinh 1971.

**Bị đơn:** anh Nguyễn Xuân Đ, sinh 1960.

Cùng địa chỉ: SN 215 phố T, phường B, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1/ Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) - Chi nhánh T.

Địa chỉ: Số 54-56-60 phố T, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện theo ủy quyền: ông Phạm Trọng N - Giám đốc dịch vụ khách hàng MB Thanh Hóa - Ngân hàng TMCP Quân đội.

2/ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh S.

Địa chỉ: Số 02 phố Đ, phường T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện theo ủy quyền: bà Cao Thị D - Trưởng phòng giao dịch L, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh S.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 63, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Căn cứ vào Khoản 4 Điều 147 BLTTDS; Điểm a Khoản 1 Điều 24, Khoản 7 Điều 26, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14; Tiểu mục 1.1 Mục 1 phần II Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05/11/2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05/11/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn của chị Đoàn Thị L và anh Nguyễn Xuân Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: chị Đoàn Thị L và anh Nguyễn Xuân Đ thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Đoàn Thị L và anh Nguyễn Xuân Đ có 02 con chung là Nguyễn Xuân M - sinh 10/9/1991 và Nguyễn Xuân H - sinh 12/7/1994. Hiện nay các con đã trưởng thành, các con muốn ở với ai là tùy ý các con, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản và công nợ: chị Đoàn Thị L và anh Nguyễn Xuân Đ đã tự thỏa thuận thống nhất với nhau nên rút 01 phần yêu cầu khởi kiện về giải quyết tài sản và vay nợ. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng TMCP Quân Đội (MB) - Chi nhánh T và Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh S thống nhất với ý kiến của anh Đ, chị L và không có yêu cầu gì khác. Vì vậy, đình chỉ đối với yêu cầu giải quyết về tài sản và vay nợ của các đương sự.

\* Về án phí: chị Đoàn Thị L và anh Nguyễn Xuân Đ thống nhất chị L nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ, trả lại cho chị L 150.000đ tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm theo biên lai thu tiền số AA/2018/0000339 ngày 30/8/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T. Chị L đã nộp đủ án phí.

Trả lại cho chị L 36.000.000đ (ba mươi sáu triệu đồng) tiền tạm ứng án phí chia tài sản đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2018/0000531 ngày 04/11/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

\* Chị Đoàn Thị Lý và anh Nguyễn Xuân Đ thống nhất chị L được quyền lưu cư trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày 13/11/2020 để có thời gian tạo lập nơi ở mới.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP Thanh Hóa;
- UBND thị trấn T, H.;

#### **THẨM PHÁN**

(Đã ký)

- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**Nguyễn Thu Hà**